|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên:……………………………Lớp 6 | **KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2021-2022****Môn: KHTN. Thời gian làm bài: 90 phút** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Nhận xét của giáo viên** |
| Hóa: | Sinh: | Vật lý: | **Cộng:** |  |

***Phân môn: Vật lý***

Phần I: Trắc nghiệm khách quan. (1,5 điểm)

***Trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.***

**Câu 1:** Vật nào có thể biến dạng giống như biến dạng của lò xo?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Viên đá  | B. Mảnh thủy tinh | C. Dây cao su | D. ghế gỗ |

**Câu 2:** Trong các trường hợp sau, trường hợp nào lực ma sát có hại?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Em bé đang cầm chai nước trên tay. | B. Ốc vít bắt chặt vào với nhau. |
| C. Con người đi lại được trên mặt đất. | D. Lốp xe ôtô bị mòn sau một thời gian dài sử dụng. |

**Câu 3:** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo quả nặng 100 g thì độ biến dạng của lò xo là 0,5cm. Để độ biến dạng của lò xo là 2cm thì cần treo vật nặng có khối lượng là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 200g  | B. 300g | C. 400g | D. 500g |

Câu 4: Tại sao đi lại trên mặt đất dễdàng hơn khi đi lại dưới nước?

A. Vì khi đi dưới nước chịu lực cản của không khí.

B. Vì lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí.

C. Vì khi ở dưới nước ta bị Trái Đất hút nhiều hơn.

D. Vì không khí chuyển động còn nước thì đứng yên.

Câu 5: Đơn vị của năng lượng là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Niu – ton (N).  | B. độ C (0C). | C. Jun (J). | D. kilogam (kg). |

**Câu 6:** Động năng của vật là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. năng lượng do vật có độ cao. | B. năng lượng do vật bị biến dạng. |
| C. năng lượng do vật có nhiệt độ cao. | D. năng lượng do vật chuyển động. |

Phần II: Tự luận. (3,5 điểm)

**Câu 7:** *(2 điểm)*

#### a) Trọng lượng của một vật là gì? Nêu kí hiệu và đơn vị của trọng lượng.

b) Lực ma sát có tác dụng gì? Mỗi tác dụng lấy một ví dụ.

**Câu 8:** *(1,5 điểm)*

a) **Hãy kể tên thiết bị sử dụng năng lượng xăng để hoạt động trong gia đình em.**

b)Nêu một ví dụ chứng tỏ năng lượng truyền được từ vật này sang vật khác và một ví dụ chứng tỏ năng lượng truyền từ nơi này sang nơi khác.

**ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**Phần I: Trắc nghiệm: Mỗi câu đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **C** | **B** | **C** | **D** |

**Phần II: Tự luận**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Lời giải** | **Điểm** |
| **Câu 7****(2 điểm)** | a) Trọng lượng của một vật là độ lớn lực hút của trái đất tác dụng lên vật đó. Trọng lượng được kí hiệu là P, đơn vị đo trọng lượng là Niutơn (N) | 1 |
| b) Lực ma sát có tác dụng cản trở hoặc thúc đẩy chuyển độngLấy được 2 ví dụ. | 1 |
| **Câu 8****(1,5 điểm)** | a) Kể tên được từ 2 thiết bị trở lên | 0,5 |
| b) Lấy được ví dụ chứng tỏ năng lượng truyền được từ vật này sang vật khác và một ví dụ chứng tỏ năng lượng truyền từ nơi này sang nơi khác. | 1 |

***(Lưu ý: Mọi cách giải khác đúng đều cho điểm tối đa)***

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên** **chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** | **Cộng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Lực trong đời sống (vật lý)** | - Nhận biết các vật có thể biến dạng giống như biến dạng của lò xo- Biết khái niệm trọng lượng, kí hiệu và đơn vị của trọng lượng. | - Hiểu được khi nào lực ma sát là có ích, có hại- So sánh được lực cản của nước và không khí. | - Xác định được khối lượng của vật treo vào lò xo khi biết độ biến dạng của lò xo.- Biết các tác dụng của lực ma sát. |  |  |
| *Số câu*  | *1* | *0,5* | *2* |  | *1* | *0,5* |  |  | ***5*** |
| *Số điểm* | *0,25* | *1* | *0,5* |  | *0,25* | *1* |  |  | ***3*** |
| *Tỉ lệ %* | *2,5%* | *10%* | *5%* |  | *2,5%* | *10%* |  |  | ***30%*** |
| **Năng lượng****(vật lý)** | - Biết đơn vị của năng lượng- Kể tên được những dụng cụ sử dụng năng lượng xăng trong đời sống. | Nắm được một số dạng năng lượng và nguồn phát của nó | Lấy được ví dụ về sự truyền năng lượng |  |  |
| *Số câu*  | *1* | *0,5* | *1* |  |  | *0,5* |  |  | ***3*** |
| *Số điểm* | *0,25* | *0,5* | *0,25* |  |  | *1* |  |  | ***2*** |
| *Tỉ lệ %* | *2,5%* | *5%* | *2,5%* |  |  | *10%* |  |  | ***20%*** |
| **TS câu**  | ***2*** | ***1*** | ***23*** |  | ***1*** | ***1*** |  |  | ***8*** |
| **TS điểm** | ***0,5*** | ***1,5*** | ***0,75*** |  | ***0,25*** | ***2*** |  |  | ***5*** |
| **Tỉ lệ %** | ***5%*** | ***15%*** | ***7,5%*** |  | ***2,5%*** | ***25%*** |  |  | ***50%*** |